

DANH SÁCH SINH VIÊN **DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 - 2025 - DỰ KIẾN NGÀY 06/08/2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHM, ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị: Khoa Luật

STT	Khoá/ Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc DT	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT
1	2022-LA	2254070034	Phạm Thị Thanh	Tốt	12/07/2004	2022	ĐHCQ	4.00000	100.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
2		2254072033	Nguyễn Thanh	Lam	21/03/2004	2022	ĐHCQ	4.00000	93.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
3		2254072069	Phạm Hữu	Phú	27/07/2004	2022	ĐHCQ	3.93333	90.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
4		2254072095	Liêu Ngọc Phương	Trình	26/12/2004	2022	ĐHCQ	3.93333	90.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
5		2254070031	Nguyễn Thị Thu	Thùy	26/05/2004	2022	ĐHCQ	3.90000	90.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
6		2254070033	Vương Cẩm	Tiên	24/03/2004	2022	ĐHCQ	3.83333	100.00	Xuất sắc	9,094,000	100%	9,094,000
7	2022-LK	2254060067	Văn Hoàng Thu	Trang	14/03/2004	2022	ĐHCQ	3.79167	91.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
8		2254062159	Hồ Hữu	Thắng	08/04/2004	2022	ĐHCQ	3.79167	90.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
9		2254062019	Nguyễn Ngọc An	Bình	01/03/2003	2022	ĐHCQ	3.75000	99.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
10		2254062013	Phan Thị Minh	Ánh	13/12/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	100.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
11		2254062171	Lê Thị	Thương	21/12/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	90.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
12		2254062177	Nguyễn Thị Minh	Thúy	23/01/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	90.00	Xuất sắc	7,724,000	100%	7,724,000
13		2254062107	Nguyễn Thị Thúy	Nga	06/05/2004	2022	ĐHCQ	3.79167	80.00	Giỏi	7,724,000	70%	5,406,800
14		2254062154	Dương Thị Thanh	Tâm	07/04/2004	2022	ĐHCQ	3.70833	85.00	Giỏi	7,724,000	70%	5,406,800

STT	Khoá/ Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc ĐT	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT
15	2023-LA	2354070112	NGUYỄN VĂN YẾN	VI	23/05/2005	2023	ĐHCQ	3.92308	90.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
16		2354070023	NGUYỄN THỊ KIM	HÀNG	20/09/2005	2023	ĐHCQ	3.80769	90.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
17		2354070109	PHẠM NGÔ TRÚC	UYÊN	14/10/2005	2023	ĐHCQ	3.80769	90.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
18		2354070031	NGUYỄN SỸ	HOÀNG	26/07/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	100.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
19		2354070088	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	23/05/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	100.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
20		2354070007	TĂNG PHÙNG TUYẾT	BĂNG	21/05/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	90.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
21		2354070074	TRẦN HỒNG	NHI	30/04/2005	2023	ĐHCQ	3.73077	90.00	Xuất sắc	8,296,000	100%	8,296,000
22	2023-LK	2354060288	LÊ NGỌC THẢO	VY	01/12/2005	2023	ĐHCQ	4.00000	100.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
23		2354060239	PHẠM NGỌC	TOÁN	17/03/2005	2023	ĐHCQ	3.81818	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
24		2354060265	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	18/12/2005	2023	ĐHCQ	3.77273	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
25		2354060154	TRƯƠNG THỊ TỐ	NGUYỄN	26/02/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
26		2354060117	LÊ	MINH	20/03/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	100.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
27		2354060250	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	TRÂM	04/06/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
28		2354060292	NGUYỄN PHẠM THANH	VY	29/10/2005	2023	ĐHCQ	3.63636	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
29		2354060283	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	VŨ	22/03/2005	2023	ĐHCQ	3.63636	90.00	Xuất sắc	6,980,000	100%	6,980,000
30		2354060111	NGUYỄN HỮU	LƯỢNG	12/04/2005	2023	ĐHCQ	3.72727	89.00	Giỏi	6,980,000	70%	4,886,000
31	2024-LA	2454072090	Lương Kim	Tây	28/12/2006	2024	ĐHCQ	3.75000	90.00	Xuất sắc	4,920,000	100%	4,920,000
32		2454072116	Nguyễn Thanh	Tuấn	04/08/2006	2024	ĐHCQ	3.75000	100.00	Xuất sắc	4,920,000	100%	4,920,000
33		2454072118	Nguyễn Xuân Hà	Uyên	01/03/2006	2024	ĐHCQ	3.75000	87.00	Giỏi	4,920,000	70%	3,444,000
34		2454072064	Nguyễn Huỳnh Diễm	My	03/05/2006	2024	ĐHCQ	3.50000	100.00	Giỏi	4,920,000	70%	3,444,000
35		2454072112	Nguyễn Mai Ngọc	Trâm	22/05/2006	2024	ĐHCQ	3.50000	90.00	Giỏi	4,920,000	70%	3,444,000
36		2454070001	Lê Văn	Anh	15/11/2006	2024	ĐHCQ	3.50000	90.00	Giỏi	4,920,000	70%	3,444,000
37		2454072001	Trần Thị Quỳnh	An	19/02/2006	2024	ĐHCQ	3.50000	90.00	Giỏi	4,920,000	70%	3,444,000

